

Số: 38 /QĐ-HVHK

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phân bổ chỉ tiêu cấp học bổng khuyến khích học tập
cho sinh viên trình độ Đại học cao đẳng chính quy học kỳ I – NH 2021-2022**

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/07/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2321/QĐ-BGTVT ngày 30/10/2006 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Học viện Hàng không Việt Nam;

Căn cứ quyết định số 892A/QĐ-HVHK ngày 05/09/2016 của Giám đốc Học viện Hàng không Việt Nam về việc ban hành quy định xét cấp học bổng khuyến khích học tập cho học sinh sinh viên đại học, cao đẳng, trung cấp nghề chính quy tại Học viện Hàng không Việt Nam;

Căn cứ tờ trình ngày 05/01/2021 của Phòng Tuyển sinh và công tác sinh viên về việc phân bổ cấp chỉ tiêu cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên trình độ đại học cao đẳng chính quy năm học 2021-2022 đã được Giám đốc phê duyệt;

Xét đề nghị của trưởng phòng tuyển sinh và công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ 368 chỉ tiêu cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I năm học 2021-2022 (theo danh sách đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Phòng Tuyển sinh và công tác sinh viên, Phòng Kế hoạch - tài chính, Lãnh đạo các Khoa và các đơn vị thuộc Học viện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, CTSV.



TS. Nguyễn Thị Hải Hằng

**DANH SÁCH CHỈ TIÊU CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2021-2022**

(Đính kèm Quyết định số: 38 /QĐ-HVHK ngày 21 tháng 01 năm 2022)

TT	NGÀNH	KHÓA 2017	KHÓA 2018	KHÓA 2019	KHÓA 2020	KHÓA 2021
	A. Trình độ Cao đẳng:					
1	Kiểm tra ANHK	00	00	02	06	06
2	Kỹ thuật BDCKTB	00	00	03	04	03
3	Kiểm soát không lưu	00	00	04	03	04
4	Dịch vụ thương mại HK	00	00	08	16	15
5	Kỹ thuật điện tử tàu bay	00	00	01	00	00
6	Công nghệ KTĐTTT	00	00	02	02	02
	B. Trình độ Đại học.					
1	Kỹ thuật Hàng không	05	05	04	06	05
2	Quản lý hoạt động bay	02	05	03	04	05
3	Công nghệ KTĐTTT	00	05	08	09	10
4	Quản trị kinh doanh	00	32	49	49	48
5	Ngôn ngữ anh	00	00	00	00	14
6	CNKT điều khiển và tự động hóa	00	00	00	00	09
7	Công nghệ thông tin	00	00	00	00	10

GIÁM ĐỐC ^m

HỌC VIỆN
HÀNG KHÔNG
VIỆT NAM

TS. Nguyễn Thị Hải Hằng